

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2018/HS-PT

Ngày 17/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà.

2. Ông Huỳnh Văn Trực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2018/TLPT-HS ngày 21/3/2018 đối với bị cáo Sý A H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Sý A H; sinh năm: 1992 tại Long An; Thường trú: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Con ông: Sý A S và bà Trần Thị Thúy L; Vợ: Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1987; Con: 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày; Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

+Người bị hại: Anh Phan Sỹ C (chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990 – là vợ của anh Phan Sỹ Công; Địa chỉ: đường Hòa Bình, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/Trẻ Phan Thanh V, sinh năm 2015 có chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990 (là mẹ ruột của trẻ V) làm người giám hộ; Địa chỉ: đường Hòa Bình,

phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/Ông Phan Sỹ P, sinh năm 1967 (vắng mặt).

3/Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng trú tại: đường Cách Mạng Tháng Tám, phường C, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1971; Địa chỉ: ấp Trung Chánh 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h15' ngày 17/7/2017, Sỹ A H điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-662.48 lưu thông trên đường Tây Thạnh hướng ra đường Lê Trọng Tấn. Khi đến ngã ba Tây Thạnh - Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, do thiếu quan sát, không làm chủ được tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn nên H đã để xe tải do mình điều khiển đâm trực diện vào đuôi xe mô tô biển số 55P3-4015 do anh Phan Sỹ C điều khiển phía trước cùng chiều. H quả làm anh C bị ngã xuống đường, chui lọt vào gầm xe ô tô và chết tại bệnh viện lúc 23h40' cùng ngày do đa chấn thương. Xe mô tô và xe ô tô hư hỏng nhẹ, riêng Sỹ A H không bị thương tích gì.

Nơi xảy ra tai nạn là ngã ba đường, có trang bị đèn tín hiệu giao thông. Thời điểm xảy ra tai nạn, đèn tín hiệu giao thông đang báo hiệu màu xanh. Đường Tây Thạnh và đường Lê Trọng Tấn được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho hai chiều xe lưu thông. Chiều rộng lòng đường Tây Thạnh là 15 mét, đường Lê Trọng Tấn là 21 mét.

Việc khám nghiệm hiện trường được tiến hành trong điều kiện ban đêm, trời mưa nhẹ, mặt đường ướt, có đèn đường chiếu sáng, hiện trường vụ tai nạn giao thông đã được lực lượng Công an bảo vệ.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Sỹ A H điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ chạy xe trên đường và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm trực diện vào đuôi xe mô tô biển số 55P3-4015 do anh Phan Sỹ C điều khiển phía trước cùng chiều, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Theo bản kết luận giám định pháp y tử thi số 905/TT.17 ngày 14/8/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân anh Phan Sỹ C chết do đa chấn thương.

Tại Cơ quan điều tra, Sỹ A H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 05/02/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Sý A H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng Khoản 1 Điều 202; điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo: Sý A H 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/02/2018, bị cáo Sý A H kháng cáo đối với bản hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ và H quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã kết luận: đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Sý A H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng người, đúng tội, không oan sai. Mức hình phạt 01 (một) năm tù là thỏa đáng, đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo H kháng cáo bản án trong thời gian luật định nên hợp lệ và xin giảm nhẹ hình phạt cũng như hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Sỳ A H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông (kèm sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông), bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra.

Đã đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 21h15' ngày 17/7/2017, bị cáo Sỳ A H đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-662.48 thiếu quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ chạy xe trên đường và khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; để xe ô tô do mình điều khiển đâm trực diện vào đuôi xe mô tô biển số 55P3-4015 do anh Phan Sỹ C điều khiển phía trước cùng chiều, gây ra vụ tai nạn giao thông mà H quả làm anh Công chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 905/TT.17 ngày 14/8/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân anh Phan Sỹ Công chết do đa chấn thương.

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì thiếu ý thức chấp hành các quy tắc giao thông khi điều khiển ô tô tải là nguồn nguy hiểm cao độ, gây ra vụ tai nạn giao thông mà H quả làm chết một người; gây ra những mất mát thương đau không gì bù đắp được cho thân nhân của người bị hại và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

Trong vụ án, bị cáo là người có lỗi hoàn toàn, anh Phan Công S điều khiển xe gắn máy lưu thông đúng phần đường, không có lỗi.

Với hành vi và H quả mà bị cáo H đã gây ra trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Sỳ A H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/02/2018, bị cáo H có đơn kháng cáo là làm trong thời hạn luật định và hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau tai nạn đã bồi thường một phần thiệt hại; theo quy định tại các các điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm chưa nhận định bị cáo phạm tội lần đầu, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng mức án 01 (một) năm tù xử phạt bị cáo H là thỏa đáng; đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ và H quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét, bị cáo H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới và mức án Tòa án

cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố cũng như việc xin hưởng án treo là không có cơ sở, chưa đủ tác dụng của hình phạt để răn đe giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo H nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuy nhiên, việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm cần lưu ý trong việc áp dụng pháp luật, cụ thể: Đối với ông Nguyễn Thanh B là chủ sở hữu xe tải biển số 51C-662.48 giao xe cho bị cáo Sỳ A H sử dụng gây ra vụ tai nạn giao thông mà H quả làm thiệt hại tính mạng một người, nên ông B phải có trách nhiệm liên đới cùng bị cáo bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra theo quy định tại các Điều 584 và 601 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, ông Nguyễn Thanh B tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là bị đơn dân sự chứ không phải người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như bản án sơ thẩm xác định.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, ông B đã tự nguyện cùng bị cáo khắc phục thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại 100.000.000 đồng (ông B nộp 70.000.000 đồng và bị cáo nộp 30.000.000 đồng), phần thiệt hại còn lại bị cáo Sỳ A H có trách nhiệm bồi thường thêm 100.000.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị về phần này trong vụ án. Nên không cần thiết phải hủy phần trách nhiệm dân sự để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sỳ A H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Sỳ A H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009)

Xử phạt bị cáo: Sỳ A H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Tân Phú (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA quận Tân Phú (2)
- TAND quận Tân Phú (2)
- Công an quận Tân Phú (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh